

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **183** /CTCP

V/v: Công bố báo cáo thường
niên năm 2021

Hà Nội, ngày **30** tháng **3** năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22

Trụ sở chính: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Sài Đồng – Quận Long
Biên – Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02438.276.255 Fax: 02438.276.928

Mã chứng khoán: C22

Sàn giao dịch: Upcom

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Viết Tuấn – Tổng Giám Đốc

Điện thoại: 02438.276.255

Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2021.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày
30./**3**/2022 tại đường dẫn <http://congtv22.net.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT, T3b.



BÙI VIẾT TUẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN 22
22 Joint Stock Company

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN 22

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do
Sở KHĐT Tp. Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 12 ngày 28/4/2021
Địa chỉ: 763 Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3875 5946 Số Fax: (84-24) 3827 6928
Website: <http://congy22.net.vn/>)*



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

NĂM 2021

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty cổ phần 22

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 12 ngày 28/4/2020.

Vốn điều lệ: 35.500.000.000VND (*Ba mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng*)

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 35.500.000.000VND (*Ba mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng*)

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh phường Sài Đồng quận Long Biên thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: (84-24) 3875 5946

Số fax: (84-24) 3827 6928

Website: <http://congy22.net.vn/>

Mã cổ phiếu: C22

Sàn giao dịch: Upcom

Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1970 cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam đã và đang giành được những thắng lợi hết sức to lớn. Trong đó có phần đóng góp quan trọng của ngành Hậu cần quân đội. Với tinh thần tập trung mọi nguồn lực phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ chiến đấu, Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần (TCHC) đã quyết định thành lập Xí nghiệp chế biến thực phẩm 22 vào ngày 22/12/1970 tiền thân của Công ty 22 - TCHC và Công ty cổ phần 22 ngày nay.

Năm 1973 do yêu cầu nhiệm vụ, Xí nghiệp đã được điều chuyển về trực thuộc Cục Quân nhu.

Năm 1987, Xí nghiệp 22 được điều chuyển từ Cục Quân nhu về trực thuộc Tổng cục Hậu cần.

Ngày 22/4/1996 Bộ Quốc phòng ra Quyết định 568/QĐ - QP đổi tên Xí nghiệp 22 thành Công ty 22 trực thuộc Tổng cục Hậu cần.

Ngày 11/6/1996 Tổng cục Hậu cần ra Quyết định số 78/QĐ - H16 sáp nhập Xí nghiệp 24 thuộc Cục Quân nhu về Công ty 22.

Ngày 15/9/2003 Tổng cục Hậu cần ra Quyết định số 444/QĐ-H16 chuyển giao Xí nghiệp 198 - Công ty 20 về trực thuộc Công ty 22.

Ngày 01/11/ 2007 Công ty 22 được cổ phần hóa và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Ngày 24/5/2018, cổ phiếu của Công ty chính thức lên sàn UPCoM với mã chứng khoán C22.

Hơn 50 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty cổ phần 22 có những bước phát triển vững chắc và không ngừng lớn mạnh. Các sản phẩm do Công ty sản xuất có uy tín và chất lượng xứng đáng với niềm tin của người tiêu dùng. Với những thành tựu đã đạt được trong suốt những năm qua, Công ty đã vinh dự nhận được nhiều phần thưởng cao quý của Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần...

- Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì;
- Huân chương Quân công hạng nhì;
- Huân chương Chiến công hạng ba;
- Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng 3;
- Cờ thi đua của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ);
- Cờ thi đua của Bộ Quốc phòng;
- Cờ thi đua của Tổng cục Hậu cần; và
- Bằng khen, giấy khen của Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần, thành phố

Hà Nội... trao tặng cho Công ty trên các mặt công tác và hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính:

Công nghiệp chế biến lương thực; Công nghiệp chế biến thực phẩm;

Sản xuất các mặt hàng doanh cụ, dụng cụ huấn luyện, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương;

Công nghiệp cung cấp dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân nhu;

Khai thác, xử lý và cung cấp nước;

Thoát nước và xử lý nước thải;

Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại;

Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)...

Địa bàn kinh doanh:

Các sản phẩm của Công ty được bán rộng rãi trên khắp các tỉnh thành trong cả nước. Các nhà phân phối, đại lý được nhân viên thị trường của Công ty chăm sóc chu đáo, nhiệt tình đảm bảo sản phẩm của Công ty được đến với người tiêu dùng một cách nhanh chóng và thuận tiện nhất.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban kiểm soát
- + Ban điều hành

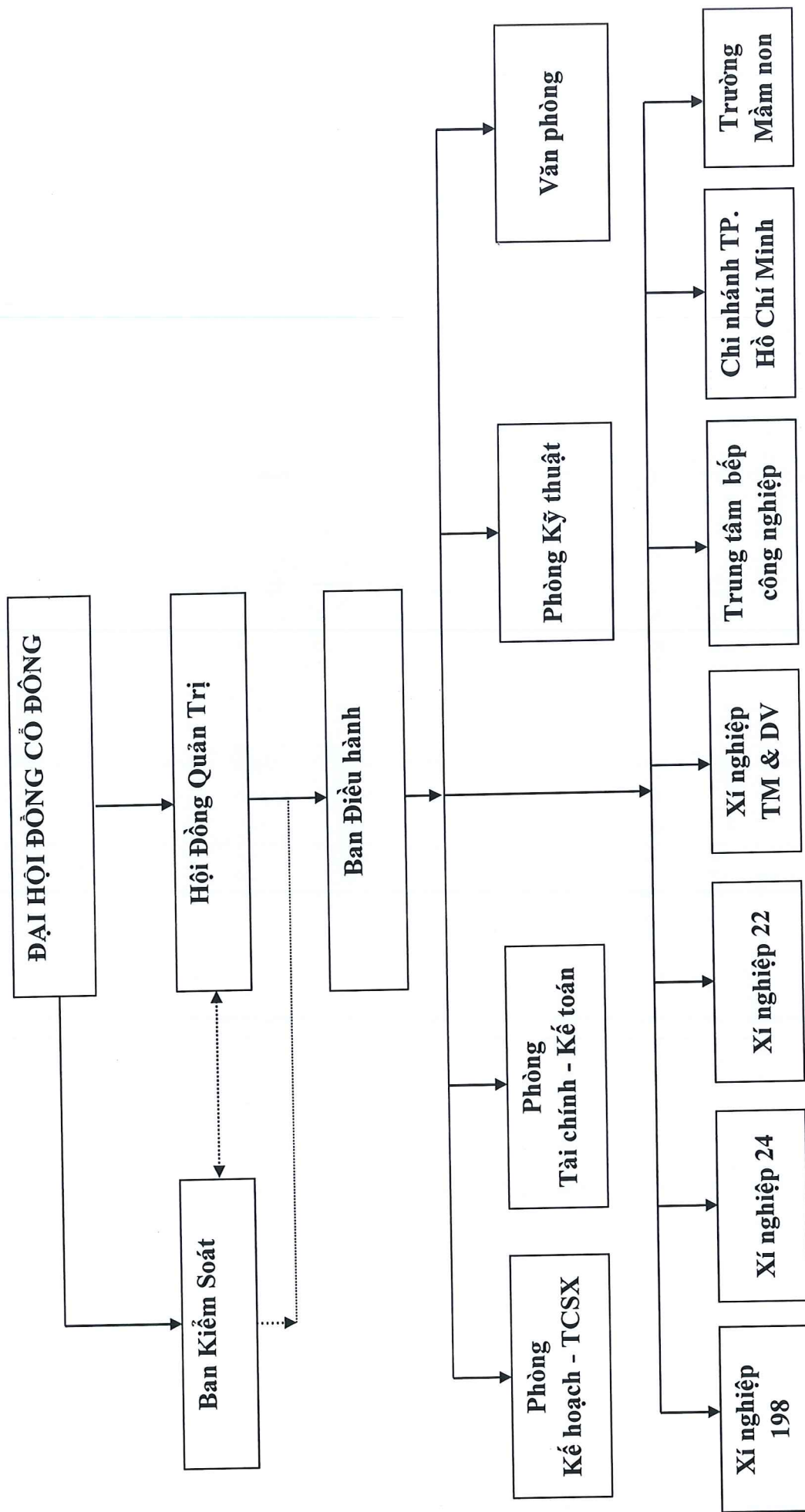
3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền tham dự. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông do pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty qui định. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Hội đồng quản trị (HĐQT) do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm; chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban điều hành và các phòng nghiệp vụ. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ qui định.

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Ban Điều hành gồm Người đại diện pháp luật, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc. Ban Điều hành là cơ quan điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao, thực hiện theo Luật doanh nghiệp, qui chế và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.



Phòng Kế hoạch - TCSX: Tham mưu cho Ban điều hành về định hướng chiến lược phát triển công ty, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, điều độ sản xuất, đảm bảo vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất, giao kế hoạch sản xuất cho các đơn vị. Quản lý kho tàng, xây dựng giá thành sản phẩm, xây dựng phương án dự thầu. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác tổ chức, quản lý lao động, chế độ chính sách với người lao động và đào tạo thi tay nghề.

Phòng Tài chính kế toán: Tham mưu cho Ban điều hành về công tác tài chính kế toán. Thu thập, phân tích và xử lý thông tin số liệu kế toán, thống kê phục vụ yêu cầu quản trị. Đề xuất các giải pháp về quản lý và sử dụng vốn trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển. Tổ chức và thực hiện công tác hạch toán kế toán toàn Công ty. Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong đơn đốc thu hồi công nợ.

Phòng Kỹ thuật: Tham mưu cho Ban điều hành về quản lý công tác kỹ thuật trong toàn Công ty. Kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất và KCS thành phẩm trước khi nhập kho. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, xí nghiệp xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật các sản phẩm, cải tiến sản phẩm hiện có, thiết kế chế thử sản phẩm, sát hạch tay nghề lao động. Giám sát thực hiện qui trình công nghệ, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện các vấn đề liên quan đến công tác sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Quản lý hệ thống chất lượng ISO 9001-2015.

Văn Phòng: Tham mưu cho Ban điều hành về lĩnh vực quản lý đất đai nhà xưởng, công tác hành chính hậu cần, công tác văn thư lưu trữ, pháp chế, công tác quản lý sử dụng phương tiện vận tải, công tác quân y, công tác thi đua, khen thưởng kỷ luật, bảo vệ an ninh trật tự, huấn luyện quân sự. Chủ trì phối hợp cùng các cơ quan, xí nghiệp thực hiện kiểm tra công tác VSATTP, VSCN, PCCN. Thực hiện công tác đảng, công tác chính trị.

*** Đơn vị sản xuất trực thuộc:**

- Xí nghiệp 22:

+ Địa chỉ: 40 Vũ Xuân Thiều, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Công nghiệp chế biến lương thực; Công nghiệp chế biến thực phẩm...

- Xí nghiệp 24:

+ Địa chỉ: 53 Đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Công nghiệp cung cấp dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân trang...

- Xí nghiệp 198:

+ Địa chỉ: Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Hà Nội.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất các mặt hàng doanh cụ, dụng cụ huấn luyện, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương; Công nghiệp cung cấp dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân trang...

- Trung tâm bếp công nghiệp:

+ Địa chỉ: 53 Đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Khảo sát, tư vấn, thiết kế, lắp đặt, sửa chữa các loại nồi hơi, các thiết bị áp lực và các công trình cơ khí khác...

- Xí nghiệp Thương mại & dịch vụ:

+ Địa chỉ: 55 Vũ Xuân Thiều, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xúc tiến thương mại; kinh doanh thương mại các mặt hàng đảm bảo theo đúng giấy chứng nhận ĐKKD của Công ty và phù hợp với qui định của pháp luật; tiêu thụ toàn bộ sản phẩm do Công ty sản xuất, lắp đặt thiết bị xử lý nước sạch, nước thải; tổ chức sản xuất, tiêu thụ nước uống tinh khiết...

- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Địa chỉ: 155 Đường Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Phục vụ công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam...

- Trường mầm non:

+ Địa chỉ: Tổ 19 Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tiếp nhận, giáo dục, nuôi dạy trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

4. Định hướng phát triển

Ổn định sản xuất, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế đề ra, chất lượng sản phẩm ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu thị hiếu khách hàng.

Mở rộng hợp tác liên doanh, nâng cao năng lực sản xuất, tăng tính cạnh tranh, từng bước đưa tỷ trọng hàng kinh tế, hàng xuất khẩu chiếm tỷ lệ cao trong tổng doanh thu. Tăng cường xây dựng thương hiệu và truyền thông thương hiệu đi kèm với các chính sách quảng bá sản phẩm, thông qua các hội chợ, triển lãm trong và quốc tế.

Đầu tư nâng cấp bổ sung máy móc, thiết bị, công nghệ, nhà xưởng phục vụ sản xuất, phù hợp với tình hình thực tế doanh nghiệp để bù đắp lượng lao động thiếu hụt. Tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm hiện có để đáp ứng tốt nhu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể.

Quy hoạch tổng thể hệ thống đất đai nhà xưởng theo hướng hợp lý hóa các khâu sản xuất.

Triển khai thực hiện đề án 80 của Bộ Quốc phòng về việc cơ cấu lại, đổi mới nâng cao hiệu quả doanh nghiệp quân đội theo chỉ đạo của cấp trên. Bổ sung qui chế hoạt động Công ty phù hợp với tình hình thực tế và theo qui định của Nhà nước và pháp luật hiện hành. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Sắp xếp lại tổ chức biên chế các phòng chức năng, Trung tâm theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt công tác Đảng công tác chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ Tổng cục giao và Nghị quyết Đại hội cổ đông giao năm 2022.

5. Các rủi ro

Dịch bệnh COVID 19 bùng phát trên diện rộng, kéo dài; sự bất ổn chính trị giữa Nga và Ukraine đã ảnh hưởng đến nguồn cung ứng của nhiều loại vật tư nguyên liệu, giá cả tăng vọt.

Sản lượng đặt hàng sản xuất các sản phẩm quốc phòng giảm. Bộ Quốc phòng tiếp tục thay đổi phương thức bảo đảm hậu cần, tăng cường phân cấp nên công tác khai thác tìm kiếm việc làm tại các đơn vị gặp rất nhiều khó khăn.

Thị trường tiêu thụ các sản phẩm chế biến lương thực thực phẩm có tính chất mùa vụ khá rõ nét. Sản lượng tiêu thụ tăng từ thời điểm tháng 8 âm lịch đến hết tết nguyên đán, những tháng còn lại sản lượng tiêu thụ khá chậm nhất là những tháng mùa hè khí hậu nắng nóng.

Vấn đề kiểm soát chất lượng, chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng của các cơ quan quản lý Nhà nước hiện nay cũng còn hạn chế. Một số doanh nghiệp cạnh tranh thiếu lành mạnh.

Cơ chế chính sách có nhiều thay đổi để phù hợp với nền kinh tế thị trường và thông lệ quốc tế. Do đó, Công ty cần chủ động cập nhật để điều chỉnh cho phù hợp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn. Dịch Covid 19 bùng phát trên diện rộng, diễn biến phức tạp, kéo dài đã tác động mọi mặt của đời sống xã hội. Giá vật tư nguyên nhiên vật liệu tăng, khó dự báo. Sản lượng đặt hàng sản xuất các sản phẩm quốc phòng tiếp tục giảm, Bộ Quốc phòng tiếp tục thay đổi phương thức bảo đảm hậu cần, tăng cường phân cấp. Các sản phẩm kinh tế chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Vì vậy, công tác khai thác tìm kiếm việc làm gặp rất nhiều khó khăn. Máy móc thiết bị và công nghệ sản xuất một số sản phẩm còn lạc hậu, lực lượng lao động có chất lượng và tay nghề còn thiếu so với nhu cầu sử dụng... tất cả các yếu tố đó đã tác động trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty... Song với tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty đã khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt nhất kế hoạch đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH 2021	TH 2021/TH 2020
1	Doanh thu	432,962	346,000	341,964	99%	79%
2	Chi phí	421,343	336,614	331,835	99%	79%
3	Lợi nhuận trước thuế	11,618	9,386	10,129	108%	87%

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần 22.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

Các thành viên Ban điều hành và kế toán trưởng của Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Tạ Cao Phong	Người đại diện pháp luật
2	Ông Bùi Viết Tuấn	Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Trung Dũng	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Nguyễn Thị Hoài Giang	Kế toán trưởng

Lý lịch các thành viên Ban điều hành và Kế toán trưởng:

* Ông Tạ Cao Phong

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 01/6/1967 Nơi sinh: Thái Bình Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 034067000005 Ngày cấp: 13/6/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số nhà 02/A3- Ngõ 51- Nguyễn Khoái - Bạch Đằng -

Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Số điện thoại: 0982840888

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sỹ Quản lý kinh tế - Đại học Thành Đô

+ Trường sĩ quan tài chính: Tài chính công nghiệp

+ Đại học Tài chính kế toán Hà Nội: Cử nhân kinh tế

+ Đại học Tài chính kế toán Hà Nội: Kế toán trưởng

+ Học viện Hậu cần: Đào tạo ngắn hạn cán bộ Hậu cần cấp e,f chuyên ngành chỉ huy tham mưu Hậu cần.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
9/1984 6/1987	Học viên Trường Sĩ quan tài chính

Từ tháng, năm đến tháng, năm		Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
7/1987	6/1992	Trợ lý Tài chính Ban quản lý CT75 886 - TCHC
7/1992	5/1995	Trợ lý Tài chính Trường Quân Chính - TCHC
6/1995	7/2014	Trợ lý Tài chính Phòng Tài chính - Tổng cục Hậu cần
8/2014	01/2015	Học viên đào tạo ngắn cấp e,f tại Học viện Hậu cần
02/2015	11/2016	Trợ lý Tài chính Phòng Tài chính - Tổng cục Hậu cần
12/2016	02/2020	Phó Trưởng Phòng Tài chính - Tổng cục Hậu cần
3/2020	4/2020	Cán bộ giữ vốn nhà nước tại Công ty cổ phần 22 - TCHC
4/2020	nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần 22- TCHC
6/2020	nay	Bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần 22 - TCHC

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty cổ phần 22: Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Chủ tịch Hiệp hội DN nhỏ và vừa thành phố Hà Nội.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

+ Sở hữu cá nhân: 25.000 cổ phần chiếm 0,7% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 820.244 cổ phần, chiếm 23,1% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

***Ông Bùi Viết Tuấn**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 01/8/1967 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

Căn cước công dân số: 001067017575 Ngày cấp: 13/4/2021

Địa chỉ thường trú: Số 158, dãy 4, Tổ 109, Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0986801867

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- + Trung học Quản lý kinh tế
- + Đại học Kinh tế quốc dân (kế toán tài chính)
- + Đại học Kinh tế quốc dân (kế toán Mỹ)
- + Đại học Kinh tế quốc dân (kế toán trưởng)
- + Học viện chính trị (lý luận chính trị công tác Đảng, công tác chính trị)
- + CFO - Chief financial officer của ABMA
- + Chứng chỉ kỹ năng lãnh đạo & quản lý doanh nghiệp hiện đại của Trường đào tạo doanh nhân PTI

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
2/1986 - 11/1988	Học viên Trường trung học quản lý kinh tế - Tổng cục công nghiệp Quốc phòng và kinh tế
12/1988 - 8/1997	Công nhân viên Quốc phòng, kế toán Xí nghiệp 130 - Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
9/1997 - 9/2001	Trưởng Ban tài chính Xí nghiệp 130 - Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
10/2001 - 9/2005	Phó phòng Tài chính Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
10/2005 - 6/2009	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
7/2009 - 6/2014	Kế toán trưởng Công ty Armephaco
7/2014 - 6/2015	Phó Tổng giám đốc Công ty Armephaco
7/2015 - 9/2016	Phó Tổng giám đốc Công ty Armephaco kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Thiết bị Y tế 130 Armephaco
10/2016 - nay	Tổng giám đốc Công ty cổ phần 22
4/2017- nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần 22

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty cổ phần 22: Thành viên HĐQT kiêm

Tổng Giám đốc.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 455.692 cổ phần, chiếm 12,8% tổng số cổ phần đang lưu hành

+ Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

*** Ông Nguyễn Trung Dũng**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 21/02/1978 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 001078020442 Ngày cấp: 26/11/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số nhà 21, Ngách 268/58/18, Tổ 16 - Ngọc Thụy -

Long Biên - Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0984699888

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng - Học viện Hậu cần

+ Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Đại học Thương mại

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/2000 - 4/2003	Nhân viên Thống kê Xưởng chiếu cối thuộc Công ty CP22/TCHC
5/2003 - 12/2004	Nhân viên Phòng Kinh doanh Xí nghiệp 22 - Công ty 22/TCHC
1/2005 - 6/2005	Nhân viên Phòng Tổ chức sản xuất - Công ty 22
6/2005 - 10/2007	Nhân viên Phòng Kinh doanh - Công ty 22
11/2007 - 8/2008	Phó Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty cổ phần 22
9/2008 - 11/2009	Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty CP 22

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/2009 - 6/2011	Trưởng phòng Marketing - Công ty cổ phần 22
7/2011 - 11/2014	Trưởng phòng Kế hoạch - TCSX - Công ty cổ phần 22
12/2014 - 4/2020	Giám đốc Xí nghiệp 22
5/2020 - 12/2020	Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Xí nghiệp 22
01/2021 - 4/2021	Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
5/2021- nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty cổ phần 22: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

- + Sở hữu cá nhân: 600 cổ phần, chiếm 0,02% tổng số cổ phần đang lưu hành.
- + Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 273.414 cổ phần, chiếm 7,7% tổng số cổ phần đang lưu hành
- + Sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Cao Cường (Em trai): 5.000 cổ phần, tỷ lệ 0,14% tổng số cổ phần đang lưu hành.

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

***Bà Nguyễn Thị Hoài Giang**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 08/3/1979 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 011950172 Ngày cấp: 25/4/1996 Nơi cấp: CA Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Tổ 19 - Phường Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội.

Số điện thoại liên lạc: 0243.8276.255

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ quản trị kinh doanh - Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội

Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán - Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội. Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/2004 - 9/2006	Nhân viên Ban Tài chính, Xí nghiệp 22, Công ty 22
10/2006 - 10/2007	Phụ trách Ban Tài chính Xí nghiệp 22 - Công ty 22
11/2007 - 10/2009	Nhân viên phòng Tài chính - Công ty cổ phần 22
10/2009 - 12/2009	Phó phòng Tài chính - Công ty cổ phần 22
01/2010 - 6/2011	Trưởng phòng Tài chính - Công ty cổ phần 22
6/2011- nay	Kế toán trưởng - Công ty cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

+ Sở hữu cá nhân: 3.700 cổ phần, tỷ lệ 0,1% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 273.414 cổ phần, tỷ lệ 7,7% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Huy Trường (Anh trai): 3.600 cổ phần, tỷ lệ 0,1% tổng số cổ phần đang lưu hành.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2.2 Thay đổi trong Ban điều hành: Không

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối đối với người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên, người lao động đến 31/12/2021 là 313 lao động (Trong đó: Sĩ quan là 04 người, còn lại là lao động hợp đồng).

Trong đó:

+ Người lao động có trình độ đại học và trên đại học: 23%

+ Người lao động có trình độ cao đẳng và trung cấp: 8,9%

+ Lao động phổ thông: 68,1%

Thời gian làm việc 8 giờ/ngày và không quá 48 giờ/tuần

Lao động làm theo giờ hành chính: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, buổi chiều từ 13h00 đến 16h30.

Lao động trực tiếp sản xuất: Trường các đầu mối căn cứ vào tình hình thực tế của bộ phận để qui định thời gian đi ca, nghỉ giữa ca đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

Trong trường hợp do yêu cầu sản xuất phục vụ quốc phòng, cứu hộ cứu nạn hoặc đơn hàng kinh tế đòi hỏi tiến độ giao hàng gấp... Công ty sẽ tổ chức làm thêm giờ. Việc làm thêm giờ thực hiện theo thỏa thuận giữa Công ty và người lao động trên cơ sở tự nguyện của người lao động và các qui định của pháp luật hiện hành.

Công ty xây dựng qui chế trả lương theo nguyên tắc gắn tiền lương, tiền thưởng với chức năng nhiệm vụ, năng suất lao động, hiệu quả công việc của từng người. Người lao động trực tiếp sản xuất được hưởng lương theo đơn giá sản phẩm cuối cùng hoặc lương khoán. Người lao động làm việc ở bộ phận quản lý và phục vụ sản xuất được hưởng lương thời gian có gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm cá nhân với công việc mình đảm nhận..

Công ty thực hiện trích và thu nộp các khoản bảo hiểm của người lao động theo đúng qui định. Cấp phát đầy đủ và quán triệt nghiêm người lao động trong việc chấp hành mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia sản xuất, nhằm bảo đảm an toàn. Ngoài ra Công ty còn thực hiện các chính sách phúc lợi khác như tham quan, nghỉ mát, trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất...

Công ty chú trọng và không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Hàng năm, Công ty tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ cho người lao động, tổ chức thi tay nghề và thi nâng bậc đối với công nhân công nghệ. Cử cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp, năng lực quản lý. Khuyến khích, biểu dương, khen thưởng kịp thời người lao động có những sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lao động sản xuất. Qua đó người lao động hiểu được bản chất công việc, thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ, làm việc có trách nhiệm và gắn bó với Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính lành mạnh, vốn chủ sở hữu được bảo toàn. Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp với Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Thu nhập và đời sống của người lao động được nâng lên.

Bảng số 3: Tình hình tài chính*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	187,382	221,965	118.5%
2	Doanh thu thuần	431,818	341,679	79.1%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11,017	9,928	90.1%
4	Lợi nhuận khác	602	202	33.5%
5	Lợi nhuận trước thuế	11,618	10,129	87.2%
6	Lợi nhuận sau thuế	9,295	8,103	87.2%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	10%	83.3%

*Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần 22.***b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu****Bảng số 4: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1.22	1.20	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	0.79	0.62	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0.62	0.67	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1.60	2.01	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	vòng	7.7	3.4	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	2.3	1.5	

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2.2%	2.4%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12.9%	11.0%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5.0%	3.7%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2.6%	2.9%	

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần 22.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Tổng số cổ phần: 3.550.000 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 3.550.000 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của chủ sở hữu: 0 cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông

Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông

ST T	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	394	3,549,200	99.98%
1.1	Cổ đông nhà nước	1	1,822,764	51.35%
1.2	Cổ đông khác	393	1,726,436	48.63%
2	Cổ đông nước ngoài	1	800	0.02%
	Cộng	395	3,550,000	100%

Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số C296/2021-C22/VSD-ĐK ngày 05/7/2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

- c. *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*: không có
- d. *Giao dịch cổ phiếu quỹ*: không có
- e. *Các chứng khoán khác*: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty quản lý và sử dụng nguồn nguyên liệu hợp lý, tiết kiệm.

b. Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp Công ty sử dụng theo đúng định mức.

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả và các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có.

c. Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước cho Công ty là các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội. Lượng nước sử dụng theo đúng qui định và triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ và chấp hành nghiêm luật về bảo vệ môi trường. Nước sản xuất được xử lý loại bỏ các chất có hại trước khi xả ra môi trường.

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên, người lao động đến 31/12/2021 là 313 lao động (Trong đó: Sĩ quan là 04 người, còn lại là lao động hợp đồng). Mức lương trung bình của người lao động được nâng lên.

Công ty chấp hành nghiêm các quy định của Luật lao động về thời gian làm việc và nghỉ ngơi. 100% người lao động trong Công ty được trang bị và yêu cầu mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia vào quá trình sản xuất. Hàng năm 100% người lao động trong Công ty được khám sức khỏe định kỳ, riêng công nhân công nghệ được cấy khuẩn đường ruột để bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Vào những ngày nắng nóng, Công ty có chế độ bồi dưỡng chống nóng bằng hiện

vật để bảo đảm và tái tạo sức khỏe cho người lao động. Chủ động cải tạo, sửa chữa nhà xưởng sản xuất, cảnh quang môi trường để cải thiện điều kiện làm việc. Duy trì tổ chức an dưỡng nghỉ mát cho người lao động đảm bảo linh hoạt trong điều kiện dịch covid 19. Thường xuyên thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tặng quà cho con cán bộ nhân viên người lao động toàn Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, tết trung thu và các cháu học sinh giỏi năm học 2020 - 2021 từ đó người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

Công ty chú trọng và không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Hàng năm, Công ty đều tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ cho người lao động, tổ chức thi tay nghề và thi nâng bậc đối với công nhân công nghệ. Cử cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Tổ chức thi tay nghề, thi thợ giỏi, lựa chọn những cá nhân điển hình nhằm nhân rộng và khuyến khích thi đua trong lao động sản xuất. Qua đó người lao động hiểu được bản chất công việc, thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ, làm việc có trách nhiệm, gắn bó với Công ty.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, năm qua Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: Tặng máy tính bảng cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn do tác động của dịch covid 19, tặng quà cho giáo viên Trường Thanh Định ở Định Hóa Thái Nguyên (Đơn vị kết nghĩa); ủng hộ Hội người mù quận Long Biên, Hội người mù huyện Gia Lâm, Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ vì người nghèo, Quỹ mái ấm công đoàn nghĩa tình đồng đội, Quỹ đền ơn đáp nghĩa...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn. Dịch Covid 19 bùng phát trên diện rộng, diễn biến phức tạp, kéo dài đã tác động mọi mặt của đời sống xã hội. Giá vật tư nguyên nhiên vật liệu tăng, khó dự báo. Sản lượng đặt hàng sản xuất các sản phẩm quốc phòng tiếp tục giảm, Bộ Quốc phòng tiếp tục thay đổi phương thức bảo đảm hậu cần, tăng cường phân cấp. Các sản phẩm kinh tế chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Vì vậy, công tác khai thác tìm kiếm việc làm gặp rất nhiều khó khăn. Máy móc thiết bị và công nghệ sản

xuất một số sản phẩm còn lạc hậu, lực lượng lao động có chất lượng và tay nghề còn thiếu so với nhu cầu sử dụng tất cả các yếu tố đó đã tác động trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Song với tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty đã khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt nhất kế hoạch đề ra. Năm 2021, Công ty đã có rất nhiều cố gắng trong khai thác tìm kiếm việc làm, nghiên cứu chế thử sản phẩm mới đặc biệt trong lĩnh vực cơ kim khí và có nhiều biện pháp thích hợp để duy trì và phát triển thị trường.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021
1. Tài sản ngắn hạn	140,231	176,621
Tiền và các khoản tương đương tiền	42,792	40,194
Các khoản phải thu ngắn hạn	47,969	50,677
Hàng tồn kho	49,418	85,667
Tài sản ngắn hạn khác	52	84
2. Tài sản dài hạn	47,151	45,344
Tài sản cố định	45,471	43,782
Tài sản dở dang dài hạn	-	-
Tài sản dài hạn khác	1,680	1,562

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần 22.

b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021
Nợ phải trả	115,255	148,311
+ Nợ ngắn hạn	115,255	147,667
+ Nợ dài hạn	-	644

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần 22.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Mô hình biên chế tổ chức của Công ty tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Chủ động rà soát, đánh giá lao động để không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Duy trì và phát triển song song hai ngành nghề chính là chế biến lương thực, thực phẩm và sản xuất các sản phẩm cơ kim khí quân trang, dụng cụ nhà ăn nhà bếp, dụng cụ gia đình, sản phẩm bếp dầu. Trong đó xác định sản phẩm mũi nhọn là các loại lương khô cao cấp, hệ thống bếp dầu và dụng cụ cơ khí gia đình.

Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất. Xây dựng các phương án đầu tư hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, đúng qui định. Thực hiện theo thứ tự ưu tiên, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Rà soát mô hình tổ chức biên chế, đảm bảo tinh gọn sát với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là kỹ sư cơ khí, kỹ sư công nghệ, kỹ sư tự động hóa. Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả trực tiếp và gián tiếp thông qua các hình thức đào tạo và tự đào tạo.

Chủ động nghiên cứu thiết kế, chế thử sản xuất một số sản phẩm mới chào hàng đối tác nước ngoài. Đối với các mặt hàng lương thực thực phẩm chú trọng nghiên cứu sản xuất một số chủng loại lương khô có giá trị tăng thêm và hàm lượng dinh dưỡng cao cho người có thu nhập khá, ngư dân đi biển dài ngày, nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm lương thực, thực phẩm phục vụ bộ đội như xuất ăn dã ngoại, khẩu phần ăn cho bộ đội Hải Quân, lực lượng tàu ngầm, lực lượng làm nhiệm vụ đặc biệt...

Cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp kích thích tiềm năng, khen thưởng tinh thần cá nhân để người lao động phát huy tối đa năng lực chuyên môn, tư duy sáng tạo, nhiệt huyết cống hiến để góp phần xây dựng công ty phát triển bền vững.

Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối. Nghiên cứu xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc, tăng cường đưa các sản phẩm lương khô cao cấp vào các hệ thống siêu thị và từng bước hướng tới thị trường xuất khẩu. Tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị, chú trọng xây dựng thương hiệu và quảng bá

hình ảnh thông qua hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế, hội chợ chuyên ngành và hội chợ triển lãm tổng hợp để phát triển thị phần tiêu thụ sản phẩm.

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Các chỉ tiêu môi trường luôn được Ban điều hành quan tâm chú trọng, đặc biệt là tiêu thụ nước, năng lượng, xử lý nước thải, khí thải... Nguồn nước phục vụ sản xuất được cung cấp bởi các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn. Nước thải sau quá trình sản xuất được xử lý trước khi xả thải ra môi trường. Hệ thống điện được bố trí sắp xếp hợp lý khoa học bảo đảm giảm hao phí trong quá trình chuyển tải hoặc ở những nơi không cần thiết.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định của pháp luật hiện hành. Thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động, quán triệt nghiêm việc mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia sản xuất. Hướng dẫn cụ thể, chi tiết qui trình và các bước vận hành máy móc thiết bị bảo đảm an toàn trong lao động sản xuất. Giải quyết chế độ chính sách cho người lao động theo đúng pháp luật về lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Năm qua Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: ủng hộ xây dựng nhà đồng đội. Tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, các trung tâm nhân đạo. Tích cực tham gia ủng hộ các quỹ như: Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ khuyến học, Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn. Dịch Covid 19 bùng phát trên diện rộng, diễn biến phức tạp, kéo dài đã tác động mọi mặt của đời sống xã hội. Giá vật tư nguyên nhiên vật liệu tăng, khó dự báo. Sản lượng

đặt hàng sản xuất các sản phẩm quốc phòng tiếp tục giảm, Bộ Quốc phòng tiếp tục thay đổi phương thức bảo đảm hậu cần, tăng cường phân cấp. Các sản phẩm kinh tế chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Vì vậy, công tác khai thác tìm kiếm việc làm gặp rất nhiều khó khăn. Máy móc thiết bị và công nghệ sản xuất một số sản phẩm còn lạc hậu, lực lượng lao động có chất lượng và tay nghề còn thiếu so với nhu cầu sử dụng tất cả các yếu tố đó đã tác động trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Song với tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty đã khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt nhất kế hoạch đề ra.

Công tác kế hoạch, tổ chức sản xuất: Công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo khoa học, sát với thực tế. Chủ động bảo đảm đầy đủ các yếu tố lao động, vật tư, khuôn mẫu kịp thời và đồng bộ cho sản xuất. Có nhiều biện pháp, giải pháp cụ thể và kịp thời, bảo đảm sản xuất thông suốt, đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện các hợp đồng kinh tế ký kết với khách hàng.

Công tác tài chính kế toán, chấp hành nghiêm Luật kế toán, chế độ kế toán và các qui định của pháp luật hiện hành. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn, tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả.

Công tác kỹ thuật, tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm hiện có nhằm đáp ứng tốt yêu cầu của bộ đội và thị trường dân sinh. Thực hiện nghiêm qui trình công nghệ sản xuất. Duy trì công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc thiết bị, bảo đảm thiết bị hoạt động an toàn, liên tục.

Công tác hành chính, hậu cần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Quản lý chặt chẽ công văn, giấy tờ, con dấu đảm bảo đúng nguyên tắc và đúng qui định. Duy trì và thực hiện nghiêm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19.

Công tác đảng, công tác chính trị: Chăm và quản lý tốt tình hình chính trị tư tưởng, xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh từ cơ sở. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục và quản lý nội bộ, thực hiện tốt các qui chế của đơn vị. Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua. Xây dựng tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương trên địa bàn đóng quân.

Bên cạnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty rất quan tâm và chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường và tích cực tham gia các phong trào từ thiện xã hội thể hiện trách nhiệm của Công

ty với cộng đồng. Tuyên truyền giáo dục ý thức của người lao động về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc nhỏ hàng ngày như vứt rác đúng nơi qui định, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tắt ngắt điện, nước khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, tích cực trồng và chăm sóc cây xanh...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật và có hiệu quả. Bảo đảm việc làm, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, bảo đảm quyền và lợi ích của cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Duy trì và phát triển song song hai ngành nghề chính là chế biến lương thực, thực phẩm và sản xuất các sản phẩm cơ kim khí quân trang, dụng cụ nhà ăn nhà bếp, dụng cụ gia đình, sản phẩm bếp dầu. Trong đó xác định sản phẩm mũi nhọn là các loại lương khô cao cấp, hệ thống bếp dầu và dụng cụ cơ khí gia đình.

Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất. Xây dựng các phương án đầu tư hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, đúng qui định. Thực hiện theo thứ tự ưu tiên, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Rà soát mô hình tổ chức biên chế, đảm bảo tinh gọn sát với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là kỹ sư cơ khí, kỹ sư công nghệ, kỹ sư tự động hóa. Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả trực tiếp và gián tiếp thông qua các hình thức đào tạo và tự đào tạo.

Chủ động nghiên cứu thiết kế, chế thử sản xuất một số sản phẩm mới chào hàng đối tác nước ngoài. Đối với các mặt hàng lương thực thực phẩm chú trọng nghiên cứu sản xuất một số chủng loại lương khô có giá trị tăng thêm và hàm lượng dinh dưỡng cao cho người có thu nhập khá, ngư dân đi biển dài ngày, nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm lương thực, thực phẩm phục vụ bộ đội như xuất ăn dã ngoại, khẩu phần ăn cho bộ đội Hải Quân, lực lượng tàu ngầm, lực lượng làm nhiệm vụ đặc biệt...

Cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp kích thích tiềm năng, khen thưởng tinh thần cá nhân để người

lao động phát huy tối đa năng lực chuyên môn, tư duy sáng tạo, nhiệt huyết cống hiến để góp phần xây dựng công ty phát triển bền vững.

Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối. Nghiên cứu xây dựng hệ thống phân phối trên toàn quốc, tăng cường đưa các sản phẩm lương khô cao cấp vào các hệ thống siêu thị và từng bước hướng tới thị trường xuất khẩu. Tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị, chú trọng xây dựng thương hiệu và quảng bá hình ảnh thông qua hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế, hội chợ chuyên ngành và hội chợ triển lãm tổng hợp để phát triển thị phần tiêu thụ sản phẩm.

Tích cực tham gia các hoạt động phúc lợi xã hội vì cộng đồng, công tác bảo vệ môi trường.

Xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt công tác Đảng công tác chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ Tổng cục giao và Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra trong năm 2022.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần 22 đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Tạ Cao Phong	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Bùi Viết Tuấn	Thành viên HĐQT	
3	Ông Nguyễn Trung Dũng	Thành viên HĐQT	
4	Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Thành viên HĐQT	
5	Bà Đỗ Thị Hương	Thành viên HĐQT	

* Ông Tạ Cao Phong, ông Bùi Viết Tuấn và ông Nguyễn Trung Dũng (đã nêu tại phần Lý lịch của Ban điều hành)

* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 20/12/1963 Nơi sinh: Đồng Tháp Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 024285754 Ngày cấp: 22/3/2005 Nơi cấp: CA TP HCM

Địa chỉ thường trú: 248KP1, An Lạc, Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Số điện thoại liên lạc: 0903.713.131

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Quản lý

Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1989 - 2005	Giám đốc xưởng cơ khí Phước Thành Bảy Mập, địa chỉ: F17/71, ấp 6, Hưng Long, Bình Chánh, HCM
2006 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH SX TM Phước Thành Bảy Mập, địa chỉ: C1/2, ấp 3, Tân Kiên, Bình Chánh, Hồ Chí Minh
2007 - nay	Thành viên HĐQT Công ty CP 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Thành viên HĐQT.

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH SX TM Phước Thành Bảy Mập.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

- + Sở hữu cá nhân: 160.000 cổ phần (chiếm 4,51% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- + Sở hữu đại diện: không
- + Số cổ phần của người có liên quan: Nguyễn Thị Tuyết Sương (Em gái): 20.000 cổ phần, chiếm 0,56% tổng số cổ phần đang lưu hành và Nguyễn Thị Tuyết Phượng (Con gái): 66.709 cổ phần, chiếm 1,87% tổng số cổ phần đang lưu hành

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

*** Bà Đỗ Thị Hường**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 27/6/1970

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 012950234

Ngày cấp: 9/7/2009

Nơi cấp: CA Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Tổ 15 Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0243.8755.947

Trình độ văn hoá: 12/12



Trình chuyên môn:

- + Đại học Thương mại, chuyên ngành Quản trị kinh doanh.
- + Thạc sỹ QTKD, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/1993 - 7/2001	Công nhân sản xuất bánh XN22 - Công ty 22 - TCHC
8/2001 - 11/2001	Nhân viên thống kê - P. Kinh doanh - Công ty 22 - TCHC
12/2001 - 02/2005	Công nhân viên quốc phòng - nhân viên thống kê - P. Kinh doanh - Công ty 22 - TCHC
3/2005 - 11/2005	Trung uý quân nhân chuyên nghiệp - nhân viên thống kê - P. Kinh doanh - Công ty 22 - TCHC
12/2005 - 9/2007	Trung uý quân nhân chuyên nghiệp - nhân viên P. Tổ chức sản xuất - Công ty 22 - TCHC
10/2007	Phục viên và làm việc tại Công ty 22
10/2007 - 8/2008	Nhân viên P. Kế hoạch Kinh doanh - Công ty CP 22 - TCHC
9/2008 - 10/2009	Phó Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất Công ty CP 22 - TCHC
11/2009 - 6/2011	Phụ trách Phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty CP 22
7/2011 - 12/2014	Phó Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất, Thành viên HĐQT Công ty CP 22
12/2014 - nay	Trưởng Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất, thành viên HĐQT Công ty CP 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Trưởng Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất, thành viên HĐQT.

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

- +Sở hữu cá nhân: 4.500 CP (chiếm 0,13% tổng số CP đang lưu hành)
- +Sở hữu đại diện: không
- + Số cổ phần của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty. Các thành viên HĐQT đoàn kết thống nhất cao đưa ra những quyết định, định hướng phát triển mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành đúc kết kinh nghiệm với mong muốn phát triển thương hiệu và uy tín của Công ty mang lại hiệu quả kinh tế cao, bảo toàn nguồn vốn nhà nước cũng như các cổ đông.

HĐQT đã thường xuyên trao đổi, phối hợp với tổ chức Đảng, các tổ chức xã hội, kiện toàn bộ máy tổ chức nâng cao đời sống cũng như ý thức, tinh thần trách nhiệm của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động chung sức, đồng lòng góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Tuân thủ đúng nguyên tắc quản trị và pháp luật.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên. Danh sách thành viên Ban kiểm soát của Công ty cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Trường Định	Trưởng BKS	
2	Phạm Thị Kim Loan	Thành viên BKS	
3	Nguyễn Thị Dung	Thành viên BKS	

Sơ yếu lý lịch của các thành viên BKS

*** Ông Nguyễn Trường Định**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 11/02/1984 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 111618500 Ngày cấp: 09/08/2011 Nơi cấp: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Số 40 Khu TT Dược QK3, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Số điện thoại liên lạc: 024.38276255

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
2005- 10/2007	Nhân viên Ban tài chính Xí nghiệp 198 - Công ty 22
7/2007- 6/2011	Nhân viên Phòng tài chính - Công ty Cổ phần 22
7/2011- 4/2017	Phó Phòng tài chính - Công ty Cổ phần 22
5/2017 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22; Phó phòng tài chính Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Trưởng Ban kiểm soát, Phó phòng tài chính.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

+Sở hữu cá nhân: 200 cổ phần (chiếm 0,005% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: không

+ Số cổ phần của người có liên quan: Nguyễn Văn Xuân (bố đẻ): 5.700CP, chiếm tỷ lệ 0,16% vốn điều lệ

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

***Bà Phạm Thị Kim Loan**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 06/06/1975 Nơi sinh: Nam Định Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số : 036175000857 Ngày cấp: 14/01/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát

Địa chỉ thường trú: Thôn Hạ Thái, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, HN

Số điện thoại liên lạc: 0982.848.737

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
8/1996 - 6/1997	Nhân viên Kế toán Công ty 198, Cục Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
7/1997- 12/1997	Công nhân Xí nghiệp 198, Công ty 198, Cục Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
1/1998 - 7/1998	Nhân viên Kế toán Xí nghiệp 198, Công ty 198, Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
8/1998- 10/2001	Nhân viên Thống kê Ban Điều hành SX, Xí nghiệp 198, Công ty 198, Quản lý hành chính, Bộ Tổng Tham mưu
11/2001- 9/2003	Công nhân sản xuất, Xí nghiệp 198, Công ty 20, Tổng Cục Hậu Cần
10/2003- 8/2005	Công nhân sản xuất, Xí nghiệp 198, Công ty 22, Tổng Cục Hậu cần
9/2005- 10/2007	Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp 198, Công ty 22
11/2007 - nay	Nhân viên phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 198, Công ty CP 22, Tổng Cục Hậu Cần
4/2017- nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Nhân viên phòng Tổng hợp - Xí nghiệp 198, Thành viên Ban kiểm soát .

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

+Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần (chiếm 0,028% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: không

+ Số cổ phần của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

*** Bà Nguyễn Thị Dung**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 08/08/1971 Nơi sinh: Lai Châu Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 012171000017 Ngày cấp: 29/6/2016 Nơi cấp: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Tổ 3, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP HN

Số điện thoại liên lạc: 0944754070

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn :

+ Cử nhân kinh tế kế hoạch thương nghiệp.

+ Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán.

Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1995 - 9/1996	Nhân viên thống kê Xí nghiệp 24
10/1996 - 9/2007	Nhân viên Phòng KD Xí nghiệp 24 - Công ty 22
10/2007 - nay	Nhân viên Phòng TH Xí nghiệp 24 - Công ty CP 22
04/2017 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Nhân viên phòng Tổng hợp - Xí nghiệp 24, Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần 22

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 31/12/2021:

+ Sở hữu cá nhân: 1.100 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: không

+ Số cổ phần của người liên quan: Nguyễn Quốc Toàn (chồng): 2.300CP, chiếm tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cụ thể như sau:

+ Tham dự các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, qui chế quản lý và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

+ Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các vấn đề liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

+ Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2021 trên các khía cạnh trọng yếu để đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thu nhập của Ban Điều hành

- Ông Tạ Cao Phong	501.056.500
- Ông Bùi Viết Tuấn	458.724.100
- Ông Nguyễn Trung Dũng	399.972.400

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Tạ Cao Phong	66.000.000
- Ông Bùi Viết Tuấn	42.000.000
- Ông Nguyễn Trung Dũng	24.500.000
- Bà Đỗ Thị Hương	42.000.000
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	42.000.000

Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát

- Ông Nguyễn Trường Định	42.000.000
- Bà Nguyễn Thị Dung	30.000.000
- Bà Phạm Thị Kim Loan	30.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:* (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:* (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Tạ Cao Phong